



NĂNG LỰC NGƯỜI TỐT NGHIỆP

CHƯƠNG TRÌNH: TIẾNG TRUNG THƯƠNG MẠI (BUSINESS CHINESE)

MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Với phương châm đào tạo “thành nhân trước khi thành danh”, Trường Đại học Văn Hiến đề cao công tác giáo dục đạo đức cho sinh viên, tạo môi trường giáo dục lành mạnh giúp sinh viên nhận thức đúng đắn các giá trị chân, thiện, mỹ, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc; nỗ lực phát huy vai trò của sinh viên trong công tác tự học, tự tu dưỡng đạo đức lối sống; hình thành cho sinh viên động cơ phấn đấu, rèn luyện đúng đắn, bồi dưỡng cho sinh viên tinh thần cầu tiến, vươn lên tự khẳng định mình.

Về trình độ chuyên môn, chương trình đào tạo cử nhân tiếng Trung Quốc được thiết kế để đào tạo sinh viên có năng lực tiếng Trung Quốc hiện đại đạt năng lực ngoại ngữ C1 theo tiêu chuẩn khung châu Âu sau khi tốt nghiệp; có hiểu biết chung trên các lĩnh vực văn hóa, chính trị, kinh tế đất nước Trung Quốc.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia công tác tại các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài có sử dụng tiếng Trung Quốc hoặc cơ hội học tiếp lên cao để tham gia giảng dạy, nghiên cứu.

NĂNG LỰC CHUNG (GENERAL COMPETENCE - GC)

- GC1: Năng lực hiểu biết về hệ thống chính trị, pháp luật và quốc phòng – an ninh của nhà nước Việt Nam.
- GC2: Năng lực sử dụng công nghệ thông tin trình độ B và khả năng sử dụng ngoại ngữ 2 là tiếng Anh, Nhật, Hàn ở trình độ sơ trung cấp.
- GC3: Năng lực hiểu biết cơ bản về khoa học tự nhiên như thống kê ứng dụng, các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững.
- GC4: Năng lực hiểu biết về các quy luật kinh tế, các kiến thức về quản trị và kỹ thuật marketing cơ bản, đồng thời khơi dậy tinh thần khởi nghiệp.
- GC5: Năng lực hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế - văn hóa – xã hội với các quốc gia ASEAN, nhận biết các vấn đề xã hội đương đại, đa văn hóa và tôn giáo.
- GC6: Các năng lực và tố chất cá nhân chung để học tập tốt ở bậc đại học và hỗ trợ cho quá trình phát triển cá nhân cũng như hội nhập nhanh với thế giới việc làm sau khi tốt nghiệp.

NĂNG LỰC VỀ KỸ THUẬT (COMPETENCE FOR TECHNOWARE - CT)

Là kiến thức và năng lực chuyên môn nghề nghiệp, kiến thức học thuật cốt lõi liên quan đến chuyên ngành tiếng Trung thương mại. Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, chuyên ngành tiếng Trung thương mại tạo cho sinh viên có các năng lực như sau:

- CT1. Nắm vững kiến thức cơ sở của ngành tiếng Trung Quốc hiện đại: Sinh viên sau khi ra trường đạt trình độ tiếng Hán (HSK) cấp 5, có năng lực biểu đạt ngôn ngữ, có kiến thức về văn hóa Trung Quốc, có kỹ năng biên phiên dịch Việt – Trung, Trung – Việt trên một số lĩnh vực, ngành nghề.
- CT2. Ứng dụng tiếng Trung Quốc vào chuyên ngành cụ thể: Nắm bắt toàn diện nền tảng ngữ pháp, ngữ âm, từ vựng tiếng Trung Quốc hiện đại, từ nền tảng tiếng Trung Quốc cơ sở có thể ứng dụng vào các chuyên ngành hoặc học tập nâng cao trình độ.

NĂNG LỰC VỀ CON NGƯỜI (COMPETENCE FOR HUMANWARE - CH):

Là năng lực về phần con người khi tham gia hành nghề: An toàn lao động và môi trường; tính kỷ luật, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; tác phong làm việc, giao tiếp và làm việc nhóm trong nghề nghiệp. Chương trình đào tạo chuyên ngành tiếng Trung thương mại tạo cho sinh viên các năng lực về con người như sau:

- CH1. Hoàn thiện các năng lực cá nhân: Là năng lực của bản thân cá nhân cần phải bồi dưỡng để đáp ứng được nhu cầu sử dụng lao động của cơ quan, doanh nghiệp.
- CH2. Năng lực làm việc đối ngoại, làm việc theo nhóm: Là khả năng truyền đạt thông tin, năng lực giao tiếp với khách hàng, với đồng nghiệp; kỹ năng trao đổi, thuyết trình trước đám đông. Là phẩm chất đạo đức nghề nghiệp sinh viên được bồi dưỡng khi làm việc nhóm; là năng lực tổ chức và quản lý nhóm, phối hợp các thành viên trong nhóm hiệu quả cũng như khả năng làm việc trong các nhóm khác nhau.

NĂNG LỰC VỀ THÔNG TIN (COMPETENCE FOR INFORWARE - CI):

Là năng lực giao tiếp và sử dụng thông tin; khả năng tiếp tục học hỏi, nhận thức và vận dụng các kiến thức có tổ chức, được tư liệu hoá như các lý thuyết, khái niệm, các phương pháp, các quy trình của ngành/chuyên ngành Ngôn ngữ Trung Quốc. Chương trình đào tạo chuyên ngành tiếng Trung thương mại tạo cho sinh viên các năng lực thông tin như sau:

- CI1. Năng lực giao tiếp khẩu ngữ và văn bản: Năng lực giao tiếp khẩu ngữ và văn bản với đồng nghiệp, khách hàng và các bên liên quan bằng ngôn ngữ tiếng Trung Quốc.
- CI2. Năng lực vận dụng ngôn ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin liên quan: Là năng lực truyền đạt nội dung hiệu quả cao trong hoạt động biên phiên dịch.

NĂNG LỰC VỀ TỔ CHỨC (COMPETENCE FOR ORGAWARE - CO):

Là năng lực nhận thức và áp dụng các kiến thức, kỹ năng về hệ thống và cơ cấu tổ chức, các qui định, quy chế, qui trình quản lý, quản trị bên ngoài và bên trong tổ chức ngành/ngành và có tác động trực tiếp đến lao động nghề nghiệp sau này. Chương trình đào tạo chuyên ngành tiếng Trung thương mại tạo cho sinh viên các năng lực về tổ chức như sau:

- CO1. Nắm bắt hệ thống chính trị, kinh tế Trung Quốc: Được trang bị các kiến thức về hệ thống chính trị, thể chế kinh tế của Trung Quốc, so sánh với tình hình của Việt Nam. Đây là những kiến thức vĩ mô ảnh hưởng trực tiếp tới quá trình công tác của sinh viên sau khi tốt nghiệp dù làm việc trong cơ quan nhà nước hay doanh nghiệp.
- CO2. Nắm bắt kiến thức về doanh nghiệp, tổ chức: Được trang bị các kiến thức cơ bản về cơ cấu tổ chức, quản lý của một số loại hình doanh nghiệp, cũng như sự tương tác giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp và giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước, giúp sinh viên bồi dưỡng nên tác phong nghề nghiệp khi làm việc trong doanh nghiệp và khi giao tiếp với các cơ quan ban ngành.